

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2025/HS-ST

Ngày: 25/11/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Cảnh, bà Bùi Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2025/TLST-HS ngày 01/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2025/QĐXXST-HS ngày 07/11/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Tiến D**, sinh năm 1984 tại thành phố NĐ, tỉnh NĐ; nơi cư trú: Chung cư LT QB, phường NP, thành phố V, tỉnh Nghệ An (nay là phường VP, tỉnh Nghệ An); nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Vĩnh P và bà Đào Phương H; có vợ Phạm Thị N (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 19/5/2025 đến ngày 25/5/2025 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn N2, sinh năm 1971. Địa chỉ: Xóm NBS, xã NL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Lê Ngọc L, sinh năm 1985. Địa chỉ: Xã ĐC, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Đỗ Xuân T, sinh năm 1982. Địa chỉ: xóm ĐH, xã HN, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Tiến D làm nghề lái xe taxi dịch vụ. Trong những chuyến xe đi đường dài và vào ban đêm, D thường thuê anh Lê Văn N2 (sinh ngày 10/10/1971, trú tại xóm NBS, xã NV, huyện NL, tỉnh Nghệ An, nay là Xóm NBS, xã NL, tỉnh Nghệ An) làm lái phụ. Ngày 18/5/2025, D có ý định chở khách đi từ khu công nghiệp Vsip Nghệ An ra sân bay Nội Bài, thành phố Hà Nội. Khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, khi D đang ở nhà thì có người đàn ông sử dụng tài khoản Telegram là “OK 234” (viết tắt là “OK”, không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi cho D nói: “Có bốn kiện hàng ở Hà Nội, anh có đón được không?”. Do trước đây D đã được “OK” thuê chở 03 (ba) khách người Trung Quốc từ thành phố Hà Nội đến huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước và thống nhất sử dụng tiếng lóng “kiện hàng” để ám chỉ người Trung Quốc. Vì vậy, D hiểu “04 kiện hàng”, tức là ý nói 04 (bốn) khách người Trung Quốc nhập cảnh trái phép và không có giấy tờ cư trú hợp pháp tại Việt Nam. D trả lời: “Có, em đang trên đường ra sân bay Nội Bài để trả khách đây”. “OK” nói: “Một là đi vào Vsip Nghệ An, hai là đi vào Kỳ Anh, Hà Tĩnh. Đi Nghệ An thì trả ba triệu, đi Hà Tĩnh thì trả năm triệu”. “OK” dặn D mua 01 (một) chiếc sim điện thoại di động mới rồi lập tài khoản Zalo và tài khoản Telegram mới để liên lạc. “OK” nói sẽ có người gọi điện thoại cho D, “OK” còn thúc giục D nhanh đi đón khách Trung Quốc. Sau đó, D từ bỏ ý định đón khách ở khu công nghiệp Vsip Nghệ An mà đi thẳng ra thành phố Hà Nội. Trước khi đi, D gọi điện thoại thuê anh N2 làm lái phụ, D nói với anh N2 đi đón khách từ khu vực thành phố Hà Nội về khu công nghiệp Vsip Nghệ An và không nói cụ thể là khách gì. D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Sedona, màu trắng, biển số 37B 278.64 đến nhà anh N2 đón anh N2. Sau đó, anh N2 điều khiển xe ô tô, còn D ngủ ở ghế phụ. Khi đi đến khu vực thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (nay là phường Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình), D lái xe, anh N2 ngủ ở ghế phụ. Lúc này, D lấy 01 (một) chiếc sim điện thoại di động có số thuê bao 0898.271.626 trong thiết bị phát wifi trên xe ô tô lắp vào chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53 của mình rồi nhấn số điện thoại trên cho “OK”. Khoảng hơn 00 giờ ngày 19/05/2025, có một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) sử dụng số thuê bao gọi điện thoại cho D hỏi: “Đón bốn người Trung Quốc à?”. D đáp: “Tôi đón bốn kiện hàng”. Người đàn ông này nói: “Người chủ hàng đâu mà hàng, bốn người Trung Quốc” và nói hiện đang dừng xe ở cầu Thanh Trì, thành phố Hà Nội; khi nào D ra đến nơi thì liên hệ trước 05 (năm) phút và đậu xe ô tô ở ven đường, bật đèn xi nhan để người đàn ông này chuyển bốn người Trung Quốc sang xe ô tô của D. Khoảng hơn 01 giờ ngày 19/05/2025, “OK” gọi điện thoại cho D qua Telegram dặn khi nào nhận khách Trung Quốc thì chụp ảnh, gửi qua Telegram cho “OK” để xác nhận. “OK” còn dặn D khi nào đến công khu công nghiệp Vsip tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An hoặc công khu công nghiệp Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì chụp ảnh lại và gửi qua

Telegram cho “OK” rồi nhắn số tài khoản ngân hàng cho “OK” để “OK” trả tiền công cho D. Khoảng 03 giờ 15 phút ngày 19/05/2025, D điều khiển xe ô tô đến khu vực giữa cầu Thanh Trì và cầu Đông Trù (nơi giáp ranh giữa quận Hoàng Mai và quận Long Biên, thành phố Hà Nội cũ) rồi gọi điện thoại cho người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) có số điện thoại để nhận bốn người Trung Quốc như đã hẹn với nhau trước đó. Khoảng 05 phút sau, D thấy 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, màu đen (D không nhớ biển số, chỉ nhớ đầu biển số là số 12) đi đến, trong xe ô tô có 01 (một) người Việt Nam (không rõ lai lịch, địa chỉ) là lái xe và 04 (bốn) người Trung Quốc gồm: Zhang Jin Z (sinh ngày 24/08/2005, thôn CG, trấn HC, huyện BD, thành phố TN, tỉnh Giang Tây, Trung Quốc); Zheng Hao N3 (sinh ngày 27/10/2009, tổ TK, thôn HG, thành phố PL, tỉnh Giang Tây, Trung Quốc); Xiao Ling Q (sinh ngày 08/10/2001, trú tại DK, trấn VH, huyện ĐX, thành phố CG, tỉnh Giang Tây, Trung Quốc); Liu Ke L (sinh ngày 23/03/2003, trú tại thôn TC, trấn HC, huyện BD, thành phố TN, tỉnh Giang Tây, Trung Quốc). Sau đó, Zhang Jin Z, Liu Ke L, Xiao Ling Q và Zheng Hao N3 đi sang xe ô tô của D; D sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 12 5G của mình chụp lại hình ảnh của từng người và gửi qua Telegram cho “OK” rồi chở họ đến khu vực khu công nghiệp Vsip tỉnh Nghệ An. Khi đi được một lúc, D thức anh N2 dậy điều khiển xe ô tô (anh N2 ngủ từ tỉnh Ninh Bình), còn D nằm ngủ ở ghế phụ. Khoảng 08 giờ ngày 19/05/2025, D nói anh N2 chở cả nhóm (gồm D, Zhang Jin Z, Liu Ke L, Xiao Ling Q và Zheng Hao N3) về nhà anh N2 tắm rửa, sau đó tiếp tục điều khiển xe ô tô đến khu công nghiệp Vsip tỉnh Nghệ An. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi xe ô tô đi đến khu vực ngã tư đèn đỏ thuộc xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An (cách khu công nghiệp Vsip Nghệ An khoảng hơn 01 km) thì Zhang Jin Z, Liu Ke L, Xiao Ling Q và Zheng Hao N3 có hành động la hét, phá cửa xe ô tô. Lúc này, D sử dụng điện thoại di động quay lại video cảnh Zhang Jin Z, Liu Ke L, Xiao Ling Q và Zheng Hao N3 rồi gửi qua Telegram cho “OK”. Sau đó, do lo sợ bị cơ quan chức năng phát hiện nên D mở cửa xe và cho Zhang Jin Z, Liu Ke L, Xiao Ling Q và Zheng Hao N3 xuống xe ô tô. Anh N2 thuê xe ôm đi về nhà mình, còn D điều khiển xe ô tô đi tìm quán ăn cơm.

Sau khi tiếp nhận tin báo về tội phạm của quần chúng nhân dân, vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 19/05/2025, tại xóm Thượng Khê, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã phối hợp với Công an xã Hưng Tây lập biên bản làm việc đối với Zhang Jin Z, Liu Ke L, Xiao Ling Q và Zheng Hao N3.

Sau khi biết thông tin Zhang Jin Z, Liu Ke L, Xiao Ling Q và Zheng Hao N3 bị Cơ quan Công an phát hiện, làm việc; nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Trịnh Tiến D đến Cơ quan điều tra đầu thú. Quá trình điều tra, Trịnh Tiến D khai nhận việc 04 người Trung Quốc nhập cảnh vào Việt Nam

do ai tổ chức, thực hiện bằng cách nào D không biết rõ. Tuy nhiên, D biết 04 người Trung Quốc không có giấy tờ hợp pháp nhập cảnh trái phép vào Việt Nam nhưng vẫn chở họ đi sâu vào nội địa Việt Nam để hưởng lợi.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 12 5G, mặt lưng màu tím than, màn hình bị rạn vỡ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53, mặt lưng màu xanh thu giữ của Trịnh Tiến D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A16k, mặt lưng màu xanh thu giữ của anh Lê Văn N2

Tại Bản Cáo trạng số 179/CT-VKS-P1 ngày 11/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Trịnh Tiến D về tội *“Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”* theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Tiến D từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội *“Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”*; thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 điện thoại thu giữ của bị cáo Trịnh Tiến D và trả lại cho anh Lê Văn N2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A16k. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trịnh Tiến D thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định và hành vi tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 18/5/2025, bị cáo Trịnh Tiến D đã chở 04 người Trung Quốc (không có giấy tờ hợp pháp) nhập cảnh trái phép vào Việt Nam đi từ khu vực cầu Thanh Trì, thành phố Hà Nội đến khu vực Công nghiệp Vsip tỉnh Nghệ An để nhận tiền công 3.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trịnh Tiến D đã phạm tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đồng thời gây ảnh hưởng, tác động xấu đến vấn đề an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về hành vi của mình nhưng vì động cơ vụ lợi, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội tổ chức cho người nước ngoài ở lại Việt Nam trái phép nhằm thu lợi bất chính. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo Trịnh Tiến D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo D hiện là lao động chính của gia đình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Trịnh Tiến D là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A16k thu giữ của anh Lê Văn N2 không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho anh N2.

[7] Các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

- Quá trình điều tra, Trịnh Tiến D còn khai nhận: Vào khoảng tháng 03/2025, người đàn ông có tài khoản Telegram là “OK 234” (viết tắt là “OK”) còn thuê D chở 03 (ba) người khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép và không có giấy tờ cư trú hợp pháp tại Việt Nam đi từ thành phố Hà Nội đến huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (cũ). Ngoài lời khai của D, Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng

cứ khác để chứng minh. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D về hành vi trên.

- Lê Văn N2, là người được Trịnh Tiến D thuê lái xe ô tô chở khách theo yêu cầu của D để nhận tiền công. Nam không biết rõ Zhang Jin Z, Liu Ke L, Xiao Ling Q và Zheng Hao N3 là người Trung Quốc, có giấy tờ gì hay không, cách thức ở lại Việt Nam như thế nào. Vì vậy, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An không xem xét, xử lý là đúng quy định của pháp luật,

- Đối với người đàn ông có tài khoản Telegram là “OK 234” (viết tắt là “OK”), theo lời khai của Trịnh Tiến D, thì D không rõ lai lịch, địa chỉ của “OK”, D chỉ gặp “OK” một lần tại sân bay Nội Bài, thành phố Hà Nội, chỉ liên lạc qua mạng xã hội Telegram. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ về người đàn ông trên.

- Đối với người đàn ông sử dụng số thuê bao , theo lời khai của Trịnh Tiến D, thì D không rõ lai lịch, địa chỉ của người này. D liên lạc và người đàn ông này chuyển Zhang Jin Z, Liu Ke L, Xiao Ling Q và Zheng Hao N3 sang xe ô tô do D điều khiển tại thành phố Hà Nội. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ về người đàn ông trên.

- Đối với anh Lâm S (sinh ngày 01/01/1976, trú tại ấp AH, thị trấn AP, huyện AP, nay là ấp AH, xã AP, tỉnh An Giang), là chủ thuê bao số điện thoại . Anh Lâm S làm nghề lái xe ôm, không biết lái xe ô tô, chỉ sinh sống, làm việc tại tỉnh An Giang, không sử dụng số thuê bao . Anh Lâm S không quen biết Trịnh Tiến D và người có tài khoản Telegram “OK 234”. Vì vậy, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An không xem xét, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Zhang Jin Z, Liu Ke L, Xiao Ling Q và Zheng Hao N3, là những người nhập cảnh trái phép và không có giấy tờ cư trú hợp pháp tại Việt Nam. Mục đích vào Việt Nam để tìm kiếm việc làm. Ngày 29/05/2025, Công an tỉnh Nghệ An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Zheng Hao N3, Zhang Jin Z, Liu Ke L và Xiao Ling Q về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật” và Quyết định xử phạt trực xuất theo thủ tục hành chính là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo Trịnh Tiến D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Tiến D 20 (Hai mươi) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”. Thời

gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Giao bị cáo Trịnh Tiến D cho UBND phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo nào vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 12 5G và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53 thu giữ của Trịnh Tiến D.

- Trả lại cho anh Lê Văn N2 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A16k.

Đặc điểm, tình trạng vật chứng nêu trên như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2025 giữa Cơ quan An Ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Thị hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trịnh Tiến D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- Viện Công tố và KSXX phúc thẩm tại HN
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan ANĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an Nghệ An
- THADS tỉnh Nghệ An;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường Vinh Phú, Nghệ An;
- Lưu HS, VP, Tòa HS.

Nguyễn Thị Thu Từ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thanh Cảnh

Bùi Thị Hoa

Nguyễn Thị Thu Từ

